

Bản án số: 452/2023/HS-PT

Ngày 22 - 12 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đức Nam.

Các Thẩm phán: 1. Ông Trần Minh Châu.

2. Ông Ngô Đức Thụ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng - Thư ký Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Khá- Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 442/HSPT ngày 15 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Phạm Ngọc K do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2023/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án Nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Ngọc K, sinh năm 1958 tại Hà Nội; nơi thường trú: 33 Lê Anh Xuân, tổ dân phố 64, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: 157-159 Nguyễn Thị Minh Khai, phường P; Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L và bà Giang Thị T; có chồng và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân:

+ ngày 27/4/1987, Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán hàng cấm;

+ ngày 07/7/2003, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử 03 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” (đã xóa án tích);

+ ngày 27/12/2007, Phòng 8 Cục cảnh sát hình sự bắt lập danh chỉ bản hành vi đánh bạc.

tại ngoại, có mặt.

Bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị:

Tô Anh K1, sinh năm 1963 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: số 1 Kinh Dương Vương, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Hiệp N và bà Bùi Thị T; có vợ và 2 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân:

+ ngày 03/12/1993, Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính về hành vi chống người thi hành công vụ;

+ ngày 17/02/2003, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xử 04 tháng 16 ngày tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” (đã xóa án tích);

+ ngày 11/11/2003, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xử 02 năm 06 tháng tù treo về tội “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” (đã xóa án tích);

+ ngày 24/12/2013, bị Tòa án nhân dân Quận Bình Tân xử 09 tháng tù treo về tội “Đánh bạc” (đã xóa án tích).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/3/2023 đến nay. Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập bị cáo đến phiên tòa nhưng có xem xét phần của bản án sơ thẩm đối với họ.

Ngoài ra còn có bị cáo Huỳnh Văn Kim Bình không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 12 năm 2022, Phạm Ngọc K thường rủ Tô Anh K, Huỳnh Văn Kim B đến căn hộ A27.04 chung cư Millennium, địa chỉ số 132 Bến Vân Đồn, Phường 6, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh để ăn uống, sau đó đánh bài với nhau. K chuẩn bị các vật dụng mền, phỉnh nhựa (màu xanh, trắng), bài tây, hột xúc xắc, tô sứ (bỏ trong thau nhựa để tránh tạo phát ra tiếng xúc xắc va chạm vào tô) để đánh bài xập xám ăn thua bằng tiền.

Vào lúc 10 giờ 00 ngày 22/02/2023, Phạm Ngọc K gọi điện thoại rủ Tô Anh K1, Huỳnh Văn B đến nhà K chơi. K1, B đồng ý và đi đến nhà K. Sau khi ăn uống, B vào phòng riêng nghỉ ngơi. K và K1 ngồi lại phòng khách, K rủ K1 đánh bài xập xám ăn tiền, mỗi ván 100.000 đồng. K sử dụng số tiền 28.600.000 đồng để đánh bạc, K1 sử dụng 10.000.000 đồng để đánh bài, chơi nhiều ván K1 thua K 1.700.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ 00 cùng ngày, Huỳnh Văn B ngủ dậy và đi ra phòng khách thì K rủ B vào đánh xập xám ăn tiền chung với K, K1. B đồng ý và sử dụng 6.100.000 đồng để đánh xập xám ăn tiền với K và K1.

Quá trình chơi bài xập xám, B chơi ăn thua mỗi ván 20.000 đồng. K và K1 ăn thua mỗi chi 20.000 đồng, đá lá bài “A” 20.000 đồng và hơn thua thêm mỗi ván 100.000 đồng. K lấy phỉnh chia đều 04 tụ con bạc, mỗi tụ (ba) phỉnh lớn màu xanh (qui ước tương đương 200.000 đồng/1 phỉnh) và 10 phỉnh nhỏ màu trắng (qui ước 20.000 đồng/1 phỉnh) tương đương số tiền 800.000 đồng, rồi cùng nhau đánh bài ăn tiền. Ngoài

ra các đối tượng còn dùng 03 hộ xúc xắc để đổ nút, ai lớn nút nhất sẽ được chọn tụ bài. Chơi nhiều ván, K thắng K1 tổng số tiền là 7.900.000 đồng tiền mặt; 220.000 đồng (tiền thắng phỉnh qui đổi); K thắng B 640.000 đồng (tiền thắng phỉnh qui đổi).

Đến 22 giờ 15 cùng ngày, tổ kiểm tra Công an Phường 6, Quận 4 tiến hành kiểm tra hành chính căn hộ, K lấy bài tây bỏ vào thau nhựa màu xanh gần chỗ K ngồi, phỉnh của K bỏ vào thùng rác dưới chân K. K1 để nguyên phỉnh nhựa tại chỗ của K1 rồi bỏ trốn vào nhà vệ sinh. B ngồi tại chiếu bạc, để nguyên phỉnh nhựa trên bàn. K gom phỉnh nhựa chỗ B bỏ vào thùng rác bị tổ kiểm tra phát hiện, nên tiến hành thu giữ. Ngoài ra, thu giữ của K tại chiếu bạc số tiền dùng đánh bạc 6.200.000 đồng (nơi K ngồi), thu giữ của K tại ghế Sofa trong phòng khách số tiền dùng đánh bạc 30.300.000 đồng (bao gồm: 28.600.000 đồng tiền của K và 1.700.000 đồng tiền của K1 thua bạc K); thu giữ của K1 số tiền số tiền dùng đánh bạc 2.100.000 đồng trong túi quần K1 đang mặc; thu giữ của B số tiền dùng đánh bạc 6.100.000 đồng trong ví da cầm tay của B. Tổ kiểm tra Công an Phường 6, Quận 4 tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ đồ vật, tài liệu có liên quan và đưa Phạm Ngọc K, Huỳnh Văn Kim B, Tô Anh K1 về trụ sở công an Phường 6, Quận 4 để điều tra, làm rõ.

Quá trình điều tra, các bị cáo Phạm Ngọc K, Tô Anh K1, Huỳnh Văn Kim B khai nhận đã tham gia đánh bạc ăn tiền nhiều lần tại nhà K, nhưng không nhớ rõ thời gian và số tiền tham gia đánh bạc. Cơ quan điều tra Công an Quận 4 không thu thập được tài liệu, chứng cứ nào khác ngoài lời khai nhận của các bị cáo K, K1, B, nên không có cơ sở xử lý hành vi “Đánh bạc” nhiều lần.

Vật chứng của vụ án: được liệt kê theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 86/2023 ngày 03/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4 và Giấy nộp tiền vào kho bạc nhà nước ngày 24/7/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 4 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam.

Tại Cáo trạng số 79/CT-VKS Q4 ngày 25/7/2023, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo:

- Phạm Ngọc K về tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 và điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Tô Anh K1, Huỳnh Văn Kim B về tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 93/2023/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án Nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc K 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội là 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Phạm Ngọc K 20.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Còn tuyên:

Xử phạt bị cáo Tô Anh K1 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Phạt bổ sung bị cáo Tô Anh K1 10.000.000 (mười triệu) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn B 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Phạt bổ sung hai bị cáo Tô Anh K1 và Huỳnh Văn B mỗi người 10.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

Và tuyên các quy định tại khoản 2 khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo cho hưởng án treo.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm: ngày 03/10/2023 bị cáo Phạm Ngọc K làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo K khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhận định án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Phạm Ngọc K là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo phạm 02 tội trong đó có 01 tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên theo quy định tại Điều 2 và Điều 3 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Điều 1 của Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, đều hướng dẫn Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo thuộc trường hợp không cho hưởng án treo. Và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp tài liệu chứng cứ mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận, nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 22 giờ 15 phút ngày 22/02/2023, tại căn hộ A27.04 chung cư Millennium, địa chỉ số 132 Bến Vân Đồn, Phường 6, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh do Phạm Ngọc K làm chủ sở hữu. Công an Phường 6, Quận 4 tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện bị cáo Phạm Ngọc K, bị cáo Tô Anh K1 và bị cáo Huỳnh Văn Kim B tham gia đánh bạc trái phép với nhau được thua bằng tiền, hình thức đánh bài “binh xập xám”. Phát hiện bị cáo K lấy bài tây bỏ vào thau nhựa màu xanh gần chỗ K ngồi, phỉnh của K bỏ vào thùng rác dưới chân K. Bị cáo K1 để nguyên phỉnh

nhựa tại chỗ của K1 rồi bỏ trốn vào nhà vệ sinh. Bị cáo B ngồi tại chiếu bạc, để nguyên phỉnh nhựa trên bàn. Bị cáo K gom phỉnh nhựa chỗ bị cáo B bỏ vào thùng rác bị tổ kiểm tra phát hiện, nên tiến hành thu giữ. Ngoài ra, thu giữ của bị cáo K tại chiếu bạc số tiền dùng đánh bạc 6.200.000 đồng (nơi K ngồi), thu giữ của bị cáo K tại ghế Sofa trong phòng khách số tiền dùng đánh bạc 30.300.000 đồng (bao gồm: 28.600.000 đồng tiền của K và 1.700.000 đồng tiền của bị cáo K1 thua bạc K); thu giữ của bị cáo K1 số tiền dùng đánh bạc 2.100.000 đồng trong túi quần K1 đang mặc; thu giữ của bị cáo B số tiền dùng đánh bạc 6.100.000 đồng trong ví da cầm tay của B. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 44.700.000 đồng. Ngoài ra còn xác định được bị cáo K còn thực hiện hành vi rủ rê hai bị cáo K1, B đánh bạc, cung cấp bộ bài, cung cấp địa điểm, cung cấp dụng cụ, vật dụng (phỉnh, bàn, ghế, ...) với tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trong cùng 01 lần trị giá 20.000.000 đồng trở lên.

[2] Như vậy, với hành vi khách quan nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Ngọc K, bị cáo Tô Anh K1 và bị cáo Huỳnh Văn Kim B về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm), và xét xử bị cáo Phạm Ngọc K về tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng, hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm) là đúng người, đúng tội không oan sai.

Và khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo K như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; không có tiền án, tiền sự; hiện tại bị cáo đã 65 tuổi (sinh năm 1958) nên bị cáo là người cao tuổi theo quy định tại Điều 2 Luật Người cao tuổi và bị cáo đang có rất nhiều bệnh nên được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo K 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 02 (hai) năm tù. Phạt bổ sung 20.000.000 đồng là trong khung hình phạt của điều luật. Nhưng không áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để tổng hợp hình phạt của 02 tội là có thiếu sót.

Trong vụ án này, bị cáo K bị xét xử trong 01 lần về 02 tội trong đó có 01 tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên theo quy định tại Điều 2 và Điều 3 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Điều 1 của Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, đều hướng dẫn Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo thuộc trường hợp không cho hưởng án treo.

[3] Trên cơ sở lập luận tại đoạn [1], [2] và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo K không cung cấp tài liệu chứng cứ mới nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo của bị cáo, chấp nhận quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên và giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên về hình phạt đối với bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Ngoài ra, căn cứ vào Điều 345, điểm đ khoản 2 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án cấp phúc thẩm xem xét về phần hình phạt đối với bị cáo Tô Anh K1 được bản án sơ thẩm tuyên xử 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án. Là có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật nhưng không thuộc trường hợp Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa bản án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bởi lẽ, bị cáo K1 có nhân thân: ngày 03/12/1993, Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính về hành vi chống người thi hành công vụ; ngày 17/02/2003, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xử 04 tháng 16 ngày tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” (đã xóa án tích); ngày 11/11/2003, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xử 02 năm 06 tháng tù treo về tội “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” (đã xóa án tích); ngày 24/12/2013, bị Tòa án nhân dân Quận Bình Tân xử 09 tháng tù treo về tội “Đánh bạc” (đã xóa án tích). Nên phải xác định bị cáo có nhân thân xấu, đã 03 lần bị xét xử trong đó có 02 lần về tội liên quan đến hành vi đánh bạc được cho hưởng án treo nhưng bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội đánh bạc thể hiện ý thức, thái độ xem thường pháp luật. Căn cứ theo quy định tại Điều 2 và Điều 3 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Điều 1 của Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, đều hướng dẫn Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo thuộc trường hợp không cho hưởng án treo.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy một phần bản án sơ thẩm về phần hình phạt đã tuyên đối với bị cáo K1 để xét xử lại ở cấp sơ thẩm với thành phần Hội đồng xét xử mới.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo K phải chịu theo quy định khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 khoản 3 Điều 321, điểm c khoản 1 khoản 3 Điều 322, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Ngọc K và giữ nguyên bản án sơ thẩm số 93/2023/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh về quyết định hình phạt đối với bị cáo Phạm Ngọc K.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc K 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo K 20.000.000 đồng.

Bị cáo K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Căn cứ vào Điều 345, điểm đ khoản 2 Điều 358 và khoản 2 Điều 360 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hủy một phần bản án sơ thẩm số 93/2023/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh về quyết định hình phạt đối với bị cáo Tô Anh K1 để xét xử lại ở cấp sơ thẩm với thành phần Hội đồng xét xử mới.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh để giải quyết theo thủ tục chung quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND Quận 4; (1)
- THA-DS Quận 4; (1)
- TAND Quận 4; (3)
- Công an Quận 4; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (2)
- Bị cáo; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (22) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đức Nam